

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 18 - 10 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bành Trọng Bình và ông Nguyễn Ngọc Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Mười – Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân L (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 24 tháng 10 năm 1994, tại: tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Xuân và con bà: Nguyễn Thị L. Bị cáo có vợ là Lê Nữ Hoài L và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 29/5/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea Súp, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Xuân L: Bà Nguyễn Thị Bích N, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chị Lê Nữ Hoài L**, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Xuân L là người sử dụng ma túy. Vào khoảng 15 giờ ngày 20/05/2023, L điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 82B1-880.15 đi từ nhà mình tại xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum về nhà mẹ của L, trú tại thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để chơi, khi đi đến đoạn đường khu vực xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì L có nhu cầu sử dụng ma túy, L điều khiển xe mô tô đi tìm người để mua ma túy sử dụng, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, L gặp một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đang đi bộ trên đường thuộc thôn B, xã C, huyện E L hỏi mua 10.000.000 đồng tiền ma túy, loại Heroine thì người đàn ông này đồng ý bán, người đàn ông này nói lại với L đứng đợi một lúc để người đàn ông đi lấy ma túy. Khoảng 30 phút sau thì người đàn ông quay lại nói với Long đi đến gốc cây keo ở gần ngã ba đường lấy ma túy, rồi để lại số tiền 10.000.000 đồng tại gốc cây keo. L liền đi đến gốc cây keo ở gần ngã ba đường phát hiện có một gói nylon màu trắng, bên trong gói nylon có chứa chất rắn màu trắng, L biết đây là ma túy, nên L lấy gói ma túy rồi để lại số tiền 10.000.000 đồng ở gốc cây keo, L cất giấu gói ma túy bên trong túi quần của mình, rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82B1-880.15 rời đi. Khi L đi đến đoạn đường thuộc thôn C, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong túi quần của L một gói nylon màu trắng bên trong gói nylon có chứa chất rắn màu trắng, theo L đây là ma túy, loại Heroine và các đồ vật, tài sản liên quan.

Kết luận giám định số 632/KL-KTHS ngày 26/05/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 01 gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 11,4845 gam, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 02/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, đã truy tố Hoàng Xuân L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo L mức án tù 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 11,2041 gam ma túy, loại Heroine mẫu vật còn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82B1-880.15 là phương tiện mà L đã dùng vào việc phạm tội, đây là tài sản chung của vợ chồng Hoàng Xuân L và chị Lê Nữ Hoài L, việc L tàng trữ trái phép chất ma túy chị L không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe, tương đương số tiền $14.333.000 : 2 = 7.166.500$ đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho Hoàng Xuân L 01 điện thoại di động Vivo V21 không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo L không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với vật chứng thu giữ được, với bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/5/2023 tại thôn C, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp bắt quả tang Hoàng Xuân L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, để sử dụng cho bản thân, thu giữ trên người L 11,4845 gam ma túy, loại Heroin.

Tại Kết luận giám định số 632/KL-KTHS ngày 26/05/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 01 gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 11,4845 gam, loại Heroine.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamin, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamin, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo L theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ra nhiều tệ nạn xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo đã cố tình phạm tội, vì vậy để đẩy lùi tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội và cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có ông nội là thương binh. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân không mang mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 11,2041 gam ma túy, loại Heroine mẫu vật còn lại sau giám định, không còn giá trị sử dụng, đã thu giữ trong quá trình điều tra là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82B1-880.15 là phương tiện mà L đã dùng vào việc phạm tội, đây là tài sản chung của vợ chồng Hoàng Xuân L và chị Lê Nữ Hoài, việc L tàng trữ trái phép chất ma túy chị L không biết nên tịch thu sung công quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe, tương đương số tiền $14.333.000 : 2 =$

7.166.500 đồng là phù hợp. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82B1-880.15 đã thu giữ trong quá trình điều tra nên cần trả lại cho chị Lê Nữ Hoài L là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động Vivo V21 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Hoàng Xuân L là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo L thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp.

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo L khai mua của người đàn ông không quen biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã tiến hành điều tra, xác minh tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân L 06 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 20/5/2023).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 11,2041 gam ma túy, loại Heroine mẫu vật còn lại sau giám định, không còn giá trị sử dụng, đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82B1-880.15, tương đương số tiền 7.166.500 đồng.

Trả lại cho Hoàng Xuân L 01 điện thoại di động Vivo V21 không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho chị Lê Nữ Hoài L 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82B1-880.15.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện E ngày 17 tháng 10 năm 2023).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Xuân L.

Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Ea Súp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hoài